TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST - DS	Bình Xuyên, ngày 27 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2019/TLST- DS ngày 26 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1964 và ông Hoàng Thế K, sinh năm 1960.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Thế K là bà Nguyễn Thị K theo (Theo văn bản ủy quyền ngày 29/5/2019).

Đều có địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Ông Chu Đức B, sinh năm 1957 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1958.

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Chu Đức B và bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả nợ cho ông Hoàng Thế K và bà Nguyễn Thị K số tiền là: 339.500.000đồng (Ba trăm ba mươi chín triệu, năm trăm nghìn đồng), theo giấy vay nợ và nhận nợ cùng ngày 20/8/2018.

Thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

Từ 01/10/2019 đến 30/12/2019 trả 170.000.000đồng,

Từ 01/01/2020 đến 31/12/2020 trả 169.500.000đồng.

Trường hợp ông B bà L vi phạm một trong các kỳ trả nợ nêu trên, Ông K bà K có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ khoản nợ ông B bà L chưa trả.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến

khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền nợ nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu lãi suất 10%/ năm tương ứng với số tiền chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Thế K và bà Nguyễn Thị K phải nộp 4.243.700 đồng (làm tròn 4.243.000đồng) (Bốn triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng), được trừ vào số tiền 8.500.000đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do bà K là người nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0003487 ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; trả lại ông K, bà K số tiền 4.257.000đồng. Ông Chu Đức B và bà Hoàng Thị L phải chịu số tiền 4.243.700 đồng (làm tròn 4.243.000đồng) (Bốn triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Lan